

DANH SÁCH HS KIỂM TRA HỌC KÌ 1 - KHỐI 10 - TIẾNG ANH

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
81	100001	10N1	Hà Vũ Hoàng An	11/01/2001	216
81	100002	10D4	Hoàng Đình Lương An	26/12/2001	216
81	100003	10N1	Nguyễn Hoàng An	09/09/2001	216
81	100004	10D3	Nguyễn Thành An	07/05/2001	216
81	100005	10D4	Trần Lê Đức An	11/05/2001	216
81	100006	10N3	Trần Vũ An	17/09/2001	216
81	100007	10N3	Châu Tuấn Anh	04/10/2001	216
81	100008	10D5	Chu Huyền Anh	20/02/2001	216
81	100009	10D5	Đặng Nguyễn Văn Anh	08/12/2001	216
81	100010	10D5	Đỗ Bùi Quỳnh Anh	17/06/2001	216
81	100011	10D3	Đỗ Phương Anh	31/03/2001	216
81	100012	10N3	Hà Kiều Anh	18/05/2001	216
81	100013	10D5	Hồ Lê Minh Anh	10/06/2001	216
81	100014	10N2	Hứa Duy Anh	05/09/2001	216
81	100015	10D4	Lê Hiền Anh	21/12/2001	216
81	100016	10N1	Lê Nguyễn Việt Anh	12/10/2001	216
81	100017	10D5	Lê Phương Anh	18/03/2001	216
81	100018	10N3	Lê Thị Hằng Anh	29/04/2001	216
81	100019	10D4	Mai Duy Anh	14/01/2001	216
81	100020	10N3	Ngô Tuấn Anh	21/03/2001	216
81	100021	10N1	Nguyễn Duy Anh	25/05/2001	216
81	100022	10N1	Nguyễn Đình Lan Anh	05/09/2001	216
81	100023	10N3	Nguyễn Đức Anh	01/09/2001	216
81	100024	10D5	Nguyễn Hoàng Anh	21/04/2001	216
82	100025	10N2	Nguyễn Minh Anh	11/09/2001	215
82	100026	10D3	Nguyễn Ngọc Anh	23/03/2001	215
82	100027	10D5	Nguyễn Ngọc Hà Anh	31/12/2001	215
82	100028	10D3	Nguyễn Phương Anh	30/10/2001	215
82	100029	10D4	Nguyễn Phương Anh	08/04/2001	215
82	100030	10N2	Nguyễn Phương Anh	05/07/2001	215
82	100031	10D2	Nguyễn Quỳnh Anh	07/07/2001	215
82	100032	10D5	Nguyễn Thị Vân Anh	07/02/2001	215
82	100033	10D3	Nguyễn Thùy Anh	15/02/2001	215
82	100034	10N3	Nguyễn Tiến Anh	19/02/2001	215
82	100035	10D3	Nguyễn Trâm Anh	20/08/2001	215
82	100036	10N1	Nguyễn Trung Anh	01/03/2001	215
82	100037	10D1	Phạm Nam Anh	31/01/2001	215
82	100038	10D2	Phạm Nam Anh	30/12/2001	215
82	100039	10D4	Phạm Nguyễn Minh Anh	22/06/2001	215
82	100040	10D4	Phạm Vũ Minh Anh	09/02/2001	215

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
82	100041	10N2	Trần Đức Anh	09/01/2001	215
82	100042	10D2	Trịnh Hà Anh	12/04/2001	215
82	100043	10N2	Nguyễn Tuấn Nguyên Ân	29/07/2001	215
82	100044	10N1	Vương Thu Bích	17/10/2001	215
82	100045	10N2	Đặng Anh Bình	09/12/2001	215
82	100046	10N2	Nguyễn Đức Bình	07/12/2001	215
82	100047	10N2	Nguyễn Trọng Bình	10/11/2001	215
82	100048	10D1	Đỗ Minh Châu	07/11/2001	215
83	100049	10D4	Lê Phùng Bảo Châu	18/01/2001	313
83	100050	10N2	Nguyễn Đỗ Minh Châu	10/09/2001	313
83	100051	10D3	Đàm Yên Chi	23/05/2001	313
83	100052	10D5	Đỗ Kiều Chi	02/08/2001	313
83	100053	10N2	Đỗ Yên Chi	15/06/2001	313
83	100054	10D4	Giáp Thị Huệ Chi	25/11/2001	313
83	100055	10D4	Nguyễn Mai Chi	19/02/2001	313
83	100056	10D2	Trần Khánh Chi	26/09/2001	313
83	100057	10D2	Trần Linh Chi	10/05/2001	313
83	100058	10D2	Trương Kim Chi	26/02/2001	313
83	100059	10N1	Vũ Linh Chi	19/08/2001	313
83	100060	10D3	Cao Thành Công	24/09/2001	313
83	100061	10D2	Nguyễn Đức Cường	19/05/2001	313
83	100062	10N1	Nguyễn Việt Cường	28/04/2001	313
83	100063	10D2	Lưu Hồng Diễm	11/11/2001	313
83	100064	10D3	Lê Trịnh Ngọc Diệp	05/11/2001	313
83	100065	10D1	Nguyễn Ngọc Diệp	28/06/2001	313
83	100066	10N3	Nguyễn Quang Diệu	01/10/2001	313
83	100067	10D4	Phan Huyền Diệu	06/06/2001	313
83	100068	10N2	Nguyễn Thùy Dung	05/05/2001	313
83	100069	10D5	Đỗ Minh Dũng	28/05/2001	313
83	100070	10D5	Lê Tuấn Dũng	10/09/2001	313
83	100071	10N1	Nguyễn Minh Dũng	16/03/2001	313
83	100072	10N2	Triệu Quốc Dũng	25/12/2001	313
84	100073	10N1	Bùi Lê Anh Duy	25/04/2001	312
84	100074	10D3	Khuất Thanh Duy	22/01/2001	312
84	100075	10N3	Nguyễn Ngọc Duy	06/02/2001	312
84	100076	10D1	Phạm Minh Duy	26/01/2001	312
84	100077	10D5	Hoàng Thị Thùy Dương	02/07/2001	312
84	100078	10D2	Nguyễn Ánh Dương	25/01/2001	312
84	100079	10D3	Nguyễn Ánh Dương	15/06/2001	312
84	100080	10D2	Nguyễn Hà Thùy Dương	08/11/2001	312
84	100081	10D1	Nguyễn Thái Dương	26/07/2001	312
84	100082	10N3	Nguyễn Thùy Dương	26/11/2001	312
84	100083	10D2	Nguyễn Phúc Cẩm Đan	11/02/2001	312
84	100084	10D3	Đoàn Tiến Đạt	23/12/2001	312

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
84	100085	10N1	Nguyễn Duy Đạt	02/11/2001	312
84	100086	10N1	Nguyễn Tiến Đạt	08/11/2001	312
84	100087	10N2	Nguyễn Vũ Đạt	27/09/2001	312
84	100088	10N3	Trần Thành Đạt	03/01/2001	312
84	100089	10N1	Nguyễn Minh Đức	02/04/2001	312
84	100090	10D4	Phạm Anh Đức	27/05/2001	312
84	100091	10N1	Tô Văn Đức	20/01/2001	312
84	100092	10D4	Vũ Tiến Đức	29/08/2001	312
84	100093	10D2	Nguyễn Bùi Thu Giang	19/01/2001	312
84	100094	10D3	Nguyễn Hương Giang	07/08/2001	312
84	100095	10D2	Nguyễn Quỳnh Giang	26/09/2001	312
84	100096	10D4	Phạm Trường Giang	20/04/2001	312
85	100097	10N3	Nguyễn Minh Hà	16/12/2001	311
85	100098	10D2	Phạm Việt Hà	29/08/2001	311
85	100099	10N2	Nguyễn Bá Hải	12/12/2001	311
85	100100	10D3	Lê Minh Hạnh	19/03/2001	311
85	100101	10D2	Nguyễn Hồng Hạnh	13/02/2001	311
85	100102	10D4	Trần Mỹ Hạnh	09/03/2001	311
85	100103	10N1	Lê Đặng Phương Hiền	30/04/2001	311
85	100104	10D4	Phạm Lê Minh Hiền	18/10/2001	311
85	100105	10N3	Chu Quang Hiếu	16/05/2001	311
85	100106	10N1	Nguyễn Cao Chí Hiếu	15/03/2001	311
85	100107	10D5	Nguyễn Công Hiếu	27/12/2001	311
85	100108	10D5	Nguyễn Trung Hiếu	18/08/2001	311
85	100109	10D5	Vũ Duy Hiếu	11/01/2001	311
85	100110	10N1	Hoàng Phương Hoa	19/10/2001	311
85	100111	10N1	Bùi Minh Hoàng	27/02/2001	311
85	100112	10N3	Lê Hoàng	23/09/2001	311
85	100113	10N3	Nguyễn Trí Hoàng	31/12/2001	311
85	100114	10D3	Nguyễn Việt Hoàng	21/03/2001	311
85	100115	10D1	Nguyễn Thị Huệ	05/02/2001	311
85	100116	10N2	Nguyễn Đăng Hùng	05/08/2001	311
85	100117	10N1	Nguyễn Mạnh Hùng	13/06/2001	311
85	100118	10D4	Đặng Hải Huy	27/12/2001	311
85	100119	10D5	Nguyễn Quang Huy	06/12/2001	311
85	100120	10D4	Phạm Quang Huy	13/02/2001	311
86	100121	10D2	Trịnh Gia Huy	18/04/2001	310
86	100122	10D1	Đoàn Thị Thanh Huyền	08/02/2001	310
86	100123	10D2	Ngô Ngọc Huyền	11/08/2001	310
86	100124	10N3	Nguyễn Thanh Huyền	24/08/2001	310
86	100125	10D5	Nguyễn Thương Huyền	15/12/1999	310
86	100126	10N3	Nguyễn Thái Hưng	21/12/2001	310
86	100127	10N3	Trần Quốc Hưng	27/02/2001	310
86	100128	10D2	Nguyễn Lan Hương	30/04/2001	310

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
86	100129	10N2	Nguyễn Lan Hương	20/09/2001	310
86	100130	10D2	Nguyễn Mai Hương	29/05/2001	310
86	100131	10D1	Phạm Thị Thu Hương	06/03/2001	310
86	100132	10D2	Vũ Quỳnh Hương	18/04/2001	310
86	100133	10D3	Vương Thu Hương	29/05/2001	310
86	100134	10D1	Đinh Thảo Khanh	11/01/2001	310
86	100135	10D3	Ngô Mai Bảo Khanh	31/01/2001	310
86	100136	10N2	Lê An Khánh	19/01/2001	310
86	100137	10D5	Nguyễn Ngọc Khánh	04/03/2001	310
86	100138	10N2	Nguyễn Phương Khánh	13/12/2001	310
86	100139	10N1	Nguyễn Hữu Khiêm	22/06/2001	310
86	100140	10N2	Nguyễn Phúc Minh Khôi	17/11/2001	310
86	100141	10N3	Hoàng Trung Kiên	15/01/2001	310
86	100142	10D2	Nguyễn Ngọc Tùng Lâm	06/11/2001	310
86	100143	10D1	Nguyễn Quỳnh Liên	11/11/2001	310
86	100144	10D4	Phạm Mai Liên	22/01/2001	310
87	100145	10D5	Bùi Mai Linh	23/05/2001	309
87	100146	10D1	Dương Gia Linh	24/12/2001	309
87	100147	10N2	Đỗ Thùy Linh	12/06/2001	309
87	100148	10D2	Hoàng Yến Linh	08/04/2001	309
87	100149	10D1	Khuất Hoàng Tú Linh	02/09/2001	309
87	100150	10D2	Lâm Khánh Linh	19/09/2001	309
87	100151	10D1	Lê Hà Linh	04/11/2001	309
87	100152	10D5	Lưu Thị Linh	05/05/2001	309
87	100153	10D4	Ngô Diệu Linh	17/07/2001	309
87	100154	10D1	Nguyễn Công Đăng Linh	25/10/2001	309
87	100155	10D1	Nguyễn Ngọc Linh	07/03/2001	309
87	100156	10D1	Nguyễn Phương Linh	24/05/2001	309
87	100157	10D4	Nguyễn Phương Linh	20/11/2001	309
87	100158	10N1	Nguyễn Phương Linh	08/11/2001	309
87	100159	10D1	Nguyễn Thị Khánh Linh	01/08/2001	309
87	100160	10D1	Nguyễn Thục Linh	15/01/2001	309
87	100161	10D4	Nguyễn Thùy Linh	21/03/2001	309
87	100162	10N1	Nguyễn Thùy Linh	28/12/2001	309
87	100163	10N3	Nguyễn Thùy Linh	10/04/2001	309
87	100164	10D1	Nguyễn Vũ Nhật Linh	25/10/2001	309
87	100165	10D3	Trần Ngọc Linh	12/11/2001	309
87	100166	10D1	Trần Phương Linh	24/09/2001	309
87	100167	10D3	Trương Thùy Linh	22/09/2001	309
87	100168	10D1	Bùi Thị Mai Loan	18/12/2001	309
88	100169	10N1	Cao Thành Long	25/12/2001	308
88	100170	10D1	Đặng Hoàng Long	19/10/2001	308
88	100171	10D4	Lê Hoàng Vĩnh Long	13/10/2001	308
88	100172	10N2	Lê Quang Long	02/09/2001	308

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
88	100173	10N1	Nguyễn Duy Long	14/05/2001	308
88	100174	10N2	Nguyễn Đình Long	13/12/2001	308
88	100175	10D4	Nguyễn Hải Long	17/10/2001	308
88	100176	10N2	Nguyễn Hoàng Long	02/02/2001	308
88	100177	10N3	Nguyễn Hoàng Long	21/01/2001	308
88	100178	10D3	Nguyễn Thành Long	10/09/2001	308
88	100179	10N2	Trịnh Quý Long	16/01/2001	308
88	100180	10N2	Vũ Hải Long	19/01/2001	308
88	100181	10D1	Ngô Thị Xuân Lộc	29/03/2001	308
88	100182	10D3	Nguyễn Quỳnh Ly	21/08/2001	308
88	100183	10D3	Hoàng Ngọc Mai	22/08/2001	308
88	100184	10D4	Phạm Thị Mai	24/02/2000	308
88	100185	10D3	Vũ Thanh Mai	07/04/2001	308
88	100186	10D2	Lê Trà Mi	11/08/2001	308
88	100187	10N2	Đặng Vũ Minh	14/07/2001	308
88	100188	10N2	Đinh Xuân Hoàng Minh	22/11/2001	308
88	100189	10N3	Đỗ Lê Minh	09/12/2001	308
88	100190	10N1	Hoàng Nhật Minh	13/09/2001	308
88	100191	10N1	Lê Hiếu Minh	28/02/2001	308
88	100192	10N3	Lưu Danh Minh	19/11/2001	308
89	100193	10D2	Nguyễn Đặng Quang Minh	11/12/2001	306
89	100194	10N1	Nguyễn Nhật Minh	02/02/2001	306
89	100195	10N3	Phí Nguyễn Hải Minh	16/01/2001	306
89	100196	10N3	Tạ Đức Minh	03/12/2001	306
89	100197	10N2	Tiêu Vũ Quang Minh	08/04/2001	306
89	100198	10D1	Trần Ngọc Minh	14/10/2001	306
89	100199	10N1	Trịnh Đình Minh	18/10/2001	306
89	100200	10N3	Lê Thị Thảo My	11/03/2001	306
89	100201	10D5	Nguyễn Hà My	25/04/2001	306
89	100202	10D3	Nguyễn Huyền My	21/06/2001	306
89	100203	10D1	Nguyễn Thị Trà My	02/07/2001	306
89	100204	10D3	Nguyễn Trà My	05/01/2001	306
89	100205	10N2	Bùi Phương Nam	14/06/2001	306
89	100206	10D1	Lê Hoàng Ngân	28/01/2001	306
89	100207	10D2	Phạm Thu Phương Ngân	05/06/2001	306
89	100208	10D2	Trần Thu Ngân	07/05/2001	306
89	100209	10D2	Lê Khánh Nghĩa	06/05/2001	306
89	100210	10N3	Nguyễn Minh Nghĩa	26/03/2001	306
89	100211	10D3	Bùi Thu Ngọc	25/10/2001	306
89	100212	10D1	Hoàng Thị Hồng Ngọc	20/08/2001	306
89	100213	10D2	Nguyễn Bảo Ngọc	20/10/2001	306
89	100214	10D3	Bùi Thảo Nguyên	12/10/2001	306
89	100215	10N2	Lê Thảo Nguyên	24/06/2001	306
89	100216	10D5	Mai Hoàng Tâm Nguyên	29/04/2001	306

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
90	100217	10D5	Nguyễn Hương Thảo Nguyên	25/09/2001	304
90	100218	10D4	Vương Nguyễn Hạnh Nguyên	13/11/2001	304
90	100219	10N3	Nguyễn Cao Tâm Nhi	24/06/2001	304
90	100220	10D1	Nguyễn Đào Huyền Nhi	06/06/2001	304
90	100221	10D1	Trần Phương Nhi	31/10/2001	304
90	100222	10D4	Vũ Phương Nhi	16/07/2001	304
90	100223	10D2	Hoàng Thị Hồng Nhung	15/01/2001	304
90	100224	10D3	Nguyễn Vũ Trang Nhung	13/03/2001	304
90	100225	10D5	Phạm Trang Nhung	16/08/2001	304
90	100226	10D2	Nguyễn Diệu Như	12/04/2001	304
90	100227	10N2	Phạm Hải Ninh	06/06/2001	304
90	100228	10N3	Lê Thế Phi	28/11/2001	304
90	100229	10D5	Khuất Việt Phú	04/07/2001	304
90	100230	10D4	Đào Minh Phúc	02/07/2001	304
90	100231	10D2	Nguyễn Hồng Phúc	15/04/2001	304
90	100232	10D3	Dương Thu Phương	10/08/2001	304
90	100233	10D5	Mạc Minh Phương	25/12/2001	304
90	100234	10D3	Nguyễn Hà Phương	03/09/2001	304
90	100235	10D1	Nguyễn Hiền Phương	29/07/2001	304
90	100236	10D1	Nguyễn Minh Phương	18/05/2001	304
90	100237	10D4	Nguyễn Thanh Phương	29/04/2001	304
90	100238	10D5	Nguyễn Thùy Phương	25/09/2001	304
90	100239	10N1	Phạm Gia Lưu Phương	12/07/2001	304
90	100240	10N2	Vũ Duy Nguyên Phương	08/08/2001	304
91	100241	10D1	Vũ Hà Phương	27/11/2001	303
91	100242	10D2	Hoàng Minh Quang	08/09/2001	303
91	100243	10D1	Nguyễn Minh Quang	22/03/2001	303
91	100244	10N1	Nguyễn Nhật Quang	13/10/2001	303
91	100245	10N2	Phan Minh Quang	27/05/2001	303
91	100246	10N2	Trần Như Gia Quang	02/02/2001	303
91	100247	10D5	Nguyễn Anh Quân	30/11/2001	303
91	100248	10N1	Phạm Minh Quân	21/12/2001	303
91	100249	10N1	Đồng Thúy Quỳnh	14/03/2001	303
91	100250	10D4	Đỗ Tuệ San	27/09/2001	303
91	100251	10D1	Hoàng Chúc Sinh	18/08/2001	303
91	100252	10N2	Nguyễn Bá Sơn	07/01/1900	303
91	100253	10N3	Nguyễn Hữu Sơn	20/02/2001	303
91	100254	10N3	Nguyễn Phan Hà Sơn	22/01/2001	303
91	100255	10N1	Trần Nguyễn Hoàng Sơn	26/08/2001	303
91	100256	10D2	Đoàn Minh Tâm	18/08/2001	303
91	100257	10D1	Phan Văn Thái	26/02/2001	303
91	100258	10D1	Dương Thị Vân Thanh	05/11/2001	303
91	100259	10D5	Phạm Đăng Thiên Thanh	10/01/2001	303
91	100260	10N2	Chu Tiến Thành	02/09/2001	303

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
91	100261	10D3	Nguyễn Bá Thành	18/07/2001	303
91	100262	10N3	Nguyễn Chí Thành	20/04/2001	303
91	100263	10N2	Nguyễn Trọng Thành	07/12/2001	303
91	100264	10N1	Trần Đức Thành	06/01/2001	303
92	100265	10D1	Bùi Phương Thảo	04/08/2001	302
92	100266	10N1	Cao Phương Thảo	24/02/2001	302
92	100267	10D3	Đặng Vũ Phương Thảo	31/07/2001	302
92	100268	10D2	Nguyễn Hương Thảo	27/03/2001	302
92	100269	10D1	Nguyễn Phương Thảo	21/08/2001	302
92	100270	10N2	Nguyễn Phương Thảo	03/08/2001	302
92	100271	10D4	Nguyễn Thị Phương Thảo	10/12/2001	302
92	100272	10D4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	17/05/2001	302
92	100273	10D2	Trương Thu Thảo	12/06/2001	302
92	100274	10D4	Lê Ngọc Thắng	03/10/2001	302
92	100275	10N1	Nguyễn Mạnh Thắng	30/01/2001	302
92	100276	10N3	Nguyễn Toàn Thắng	11/01/2001	302
92	100277	10N3	Nguyễn Xuân Thắng	19/03/2001	302
92	100278	10N1	Trịnh Quang Thắng	20/07/2001	302
92	100279	10N1	Nguyễn Đức Thịnh	03/10/2001	302
92	100280	10D3	Nguyễn Thị Minh Thúy	17/11/2001	302
92	100281	10D2	Lê Thu Thủy	28/05/2001	302
92	100282	10D2	Nguyễn Phương Thủy	02/01/2001	302
92	100283	10D5	Nguyễn Thu Thủy	29/05/2001	302
92	100284	10D5	Nguyễn Thu Thủy	24/02/2001	302
92	100285	10D3	Tổng Thị Thanh Thủy	12/02/2001	302
92	100286	10D5	Đỗ Thị Anh Thư	30/01/2001	302
92	100287	10N1	Trịnh Kiều Thương Thương	27/02/2001	302
92	100288	10N3	Lê Cảnh Toàn	26/05/2001	302
93	100289	10D1	Nguyễn Đức Toàn	07/06/2001	301
93	100290	10D3	Nguyễn Trương Khánh Toàn	20/08/2001	301
93	100291	10D5	Lê Thu Trà	19/09/2001	301
93	100292	10D4	Đàm Minh Trang	14/09/2001	301
93	100293	10D1	Đào Thu Trang	09/07/2001	301
93	100294	10D3	Hà Quỳnh Trang	17/09/2001	301
93	100295	10D4	Nguyễn Ngọc Đài Trang	16/07/2001	301
93	100296	10D3	Nguyễn Phương Trang	17/01/2001	301
93	100297	10N2	Nguyễn Thu Trang	24/09/2001	301
93	100298	10D5	Thái Thư Trang	01/09/2001	301
93	100299	10D1	Trần Thu Trang	05/09/2001	301
93	100300	10D3	Trương Nguyệt Mai Trang	01/11/2001	301
93	100301	10D1	Vũ Ngọc Quỳnh Trang	13/05/2001	301
93	100302	10D3	Phan Thị Ngọc Trâm	23/07/2001	301
93	100303	10N2	Nguyễn Lương Vũ Trung	08/05/2001	301
93	100304	10D2	Nguyễn Quốc Trung	12/07/2001	301

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
93	100305	10D2	Nguyễn Thế Trung	12/07/2001	301
93	100306	10D2	Phạm Tài Trung	23/09/2001	301
93	100307	10D4	Hoàng Xuân Trường	04/11/2001	301
93	100308	10N3	Nguyễn Xuân Trường	02/05/2001	301
93	100309	10N3	Trần Anh Tú	03/02/2001	301
93	100310	10D5	Nguyễn Minh Tuấn	13/04/2001	301
93	100311	10N1	Bùi Quang Tùng	09/11/2001	301
93	100312	10D4	Nguyễn Duy Tùng	28/11/2001	301
94	100313	10D5	Nguyễn Duy Tùng	02/10/2001	318
94	100314	10D4	Nguyễn Hoàng Tùng	08/06/2001	318
94	100315	10D1	Trần Ngọc Tùng	24/11/2001	318
94	100316	10N3	Trần Xuân Tùng	04/06/2001	318
94	100317	10D4	Bùi Thu Uyên	17/10/2001	318
94	100318	10N3	Đàm Nguyễn Hà Uyên	01/01/2001	318
94	100319	10D5	Đặng Khánh Uyên	13/01/2001	318
94	100320	10D5	Nguyễn Thu Uyên	26/11/2001	318
94	100321	10D2	Tô Hải Vân	20/03/2001	318
94	100322	10D5	Trần Phan Thanh Vân	28/08/2001	318
94	100323	10D3	Đào Quang Việt	08/11/2001	318
94	100324	10N2	Đỗ Đức Việt	20/03/2001	318
94	100325	10D3	Đinh Hà Vy	03/01/2001	318
94	100326	10D4	Nguyễn Yến Vy	12/10/2001	318
94	100327	10D1	Tô Hằng Vy	01/12/2001	318
94	100328	10D4	Nguyễn Hà Thanh Xuân	03/04/2001	318
94	100329	10D5	Hoàng Yến	02/10/2001	318
94	100330	10D4	Hoàng Hải Yến	28/08/2001	318
94	100331	10D5	Phạm Đàm Xuân Yến	02/12/2001	318